

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 374/2020/HS-PT

Ngày: 11 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng.

Các Thẩm phán: Ông Bùi Văn Phương.

Bà Huỳnh Kim Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Hóa - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 319/2020/TLPT-HS ngày 29 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Huỳnh Phú A, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2020/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị cáo có kháng cáo: Huỳnh Phú A, sinh năm 1994 tại Đồng Tháp. Đăng ký thường trú: Số xx, Khóm 2, Phường 3, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở hiện nay: Số xx, Khóm 1, Phường 2, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn K và bà Nguyễn Thị T; vợ và con: chưa có; tiền án: Ngày 09/9/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố S xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/5/2019, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam: Không; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đinh Văn Phú, là Luật sư; có mặt.

- Bị hại: Trà Tân P, sinh năm 2000 (chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Trà Tân P:

1. Ông Trà Văn T1, sinh năm 1981; nơi cư trú: Số xx, dãy xx, khu dân cư Đ, ấp Đ, xã T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; hiện đang chấp hành án tại Trại giam Cao Lãnh thuộc Bộ Công an.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trà Văn T1: Bà Huỳnh Thị Thanh T2, sinh năm 1984; nơi cư trú: Số xx, dãy xx, khu dân cư Đ, ấp Đ, xã T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; có mặt.

2. Bà Huỳnh Thị Thanh T2, sinh năm 1984; nơi cư trú: Số xx, dãy xx, khu dân cư Đ, ấp Đ, xã T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Nguyễn Thanh L, sinh năm 1979; nơi cư trú: Số xx, ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt.

Ngoài ra không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Huỳnh Phú A có giấy phép lái xe theo quy định. Khoảng 19 giờ 10 phút ngày 30/11/2019, sau khi uống rượu, bia tại quán B thuộc Khóm 1, Phường 1, thành phố S xong thì bị cáo A điều khiển xe mô tô biển số 66S1-348.xx chở anh Trà Tấn P ngồi phía sau đi về nhà. Khi lưu thông trên đường nội bộ khu dân cư xã T thuộc ấp T, xã T, thành phố S, bị cáo A điều khiển xe chạy từ hướng đường ĐT852 đến đường ĐT848, do không làm chủ tay lái nên đã chạy lấn sang phần đường bên trái đụng trực diện vào xe mô tô biển số 66L8-16xx do anh Nguyễn Thanh L đang điều khiển chạy theo hướng ngược lại làm cả hai xe mô tô, anh L, P và bị cáo A ngã xuống đường. Các anh L, P bị chấn thương nặng được chuyển đến bệnh viện Chợ Rẫy, Thành phố Hồ Chí Minh điều trị, đến ngày 01/12/2019 thì anh P tử vong còn anh L điều trị đến ngày 25/12/2019 thì ra viện; bị cáo A bị xây xát nhẹ.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 30/11/2019 xác định: Chiều rộng mặt đường nơi xảy ra va chạm là 08m, tâm vùng va chạm giữa xe mô tô biển số 66S1-348.xx và xe mô tô biển số 66L8-16xx đo vào lề phải theo hướng đi từ đường ĐT852 đến đường ĐT848 là 5,91 mét.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 93/TTh-TTPY ngày 01/12/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp kết luận: Trà Tấn P chết do chấn thương sọ não nặng làm vỡ xương sọ phức tạp.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 69/TgT ngày 05/3/2020 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thanh L do thương tích gây nên hiện tại là 48% tại thời điểm giám định.

Tại phiếu xét nghiệm số 103 ngày 30/11/2019 của bệnh viện đa khoa thành phố S kết luận: Nồng độ cồn trong máu của Huỳnh Phú A là 35,32mmol/l (tương đương 162,75 miligam/100 mililit máu).

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố S đã thu giữ 01 xe mô tô biển số 66S1-348.xx của bị cáo Huỳnh Phú A, 01 xe mô tô biển số 66L8-16xx của anh Nguyễn Thanh L và đã trao trả cho bị cáo A và anh L xong.

Về trách nhiệm dân sự:

Anh Nguyễn Thanh L và bà Bùi Thị B (mẹ của anh L, là người nuôi dưỡng, chăm sóc cho anh L trong thời gian anh L điều trị thương tích ở Bệnh viện) yêu cầu bị cáo A bồi thường chi phí điều trị là 9.801.562 đồng, thu nhập thực tế bị mất là 5.000.000 đồng, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 11.448.438 đồng, tiền sửa xe mô tô bị hư hỏng là 1.500.000 đồng, thu nhập thực tế bị mất của bà B là 3.750.000 đồng.

Tổng cộng 31.500.000 đồng. Bị cáo A đã bồi thường thiệt hại cho anh L và bà B xong; anh L và bà B không có yêu cầu gì thêm.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Trà Tấn P yêu cầu bị cáo A bồi thường chi phí điều trị là 467.000 đồng, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 29.533.000 đồng. Tổng cộng 30.000.000 đồng. Chị T đã nhận số tiền 20.000.000 đồng do bị cáo A bồi thường thiệt hại, về số tiền 10.000.000 đồng còn lại giữa chị T và bị cáo A sẽ tự thỏa thuận giải quyết riêng, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết trong vụ án này.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2020/HS-ST ngày 11/9/2020, Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Đồng Tháp quyết định:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Phú A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Phú A 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt bổ sung, về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng, về án phí, quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 23/9/2020, bị cáo Huỳnh Phú A kháng cáo xin giảm hình phạt, lý do bị cáo phải đi làm thuê kiếm tiền nuôi sống gia đình gồm mẹ và chị gái bị cáo, cuộc sống gia đình bị cáo đang rất khó khăn, bị cáo có nộp số tiền 200.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố S theo biên lai số 017301 ngày 23/9/2020.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Phú A thống nhất với tội danh “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” như Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt. Nhưng mức án 03 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là nặng nên bị cáo giữ nguyên kháng cáo với lý do sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo có nộp số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm như bản án sơ thẩm đã tuyên, hiện bị cáo là lao động chính trong gia đình, gia đình bị cáo rất khó khăn, người đại diện hợp pháp của bị hại Trà Tấn P có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm Viện kiểm sát: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Huỳnh Phú A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Huỳnh Phú A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Xét mức án 03 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo A là phù hợp. Bị cáo A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo chỉ trình bày bị cáo là lao động chính trong gia đình nhưng không cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh; về tình tiết gia đình bị cáo rất khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận và đây là tình tiết mới nhưng mức án 03 năm 06 tháng tù là phù hợp nên kháng cáo của bị cáo không có cơ sở xem xét. Căn cứ vào Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Huỳnh Phú A và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Phú A trình bày lời bào chữa: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo A. Bị cáo kháng cáo có cung

cấp đơn xin bãi nại của mẹ bị hại Trà Tấn P, hoàn cảnh gia đình bị cáo A hiện rất khó khăn, mẹ bị cáo bán vé số còn chị gái mắc bệnh không lao động được, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đã chấp hành xong phần dân sự của bản án trước nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm hình phạt cho bị cáo A.

Bị cáo A không tranh luận với Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình phụ giúp mẹ lo cho chị gái bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Trà Tấn P xin Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm hình phạt để bị cáo sớm về lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Phú A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo A phù hợp với bản kết luận giám định pháp y về tử thi, bản kết luận giám định pháp y về thương tích, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm đủ cơ sở xác định vào khoảng 19 giờ 10 phút ngày 30/11/2019 bị cáo Huỳnh Phú A (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển số 66S1-348.xx trong tình trạng có nồng độ cồn vượt mức quy định chở anh Trà Tấn P ngồi sau và khi đến đường nội bộ khu dân cư xã T thuộc ấp T, xã T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp thì bị cáo A không làm chủ được tay lái nên chạy lấn sang bên trái đường dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 66L8 - 16xx do anh Nguyễn Thanh L điều khiển theo hướng ngược lại, hậu quả làm anh P chết do chấn thương sọ não nặng làm vỡ xương sọ phức tạp, anh L bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 48% tại thời điểm giám định.

[2] Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Huỳnh Phú A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Xét mức án 03 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo A là phù hợp.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo A, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy bị cáo kháng cáo có cung cấp tình tiết hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, được chính quyền địa phương xác nhận và bị cáo là lao động chính, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết người đại diện hợp pháp của bị hại Trà Tấn P có đơn không yêu cầu xử lý hình sự bị cáo đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét. Việc bị cáo nộp số tiền 200.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố S theo biên lai số 017301 ngày 23/9/2020 và đây là án phí hình sự sơ thẩm mà bị cáo phải nộp.

Mặc dù bị cáo A có tình tiết mới ở Tòa án cấp phúc thẩm, nhưng tình tiết ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét. Xét mức án 03 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo A phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo A.

[5] Những ý kiến, quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Huỳnh Phú A và giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt do phù hợp với phân tích và nhận định nêu trên nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[6] Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo đề nghị chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Huỳnh Phú A do chưa phù hợp với phân tích và nhận định nêu trên nên không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[7] Do kháng cáo của bị cáo Huỳnh Phú A không được chấp nhận nên bị cáo A phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Huỳnh Phú A.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2020/HS-ST ngày 11/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Phú A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Phú A 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Về án phí: Bị cáo Huỳnh Phú A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ GD-KT 1);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TAD-VKSND TP. S;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

- CCTHADS TP. S;
- CQĐT Công an TP. S;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV - THA TAT;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại; ĐDHP của bị cáo;
- Người CQL,NVLQ;
- Lưu: VT, HS (N).

Nguyễn Thị Thúy Hằng